ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 40 /2021/QĐ-UBND	*Thái Nguyên, ngày 27 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 629/TTr-SLĐTBXH ngày 20 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ: Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) làm các công việc sau:

a) Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có điểm cố định; đánh giày.

b) Thu gom rác, phế liệu không có địa điểm cố định.

c) Bốc vác; vận chuyển hàng hóa (chuyển hàng hoá bằng xe thô sơ, xe mô tô 2 bánh, xe xích lô, xe ba gác, xe đẩy tại các chợ, bến xe, các ga đường sắt, cảng sông).

d) Lái xe mô tô 2 bánh chở khách.

đ) Người lao động tự làm trong lĩnh vực xây dựng (thợ xây, phụ xây, thợ cơ khí, thợ mộc, thợ sơn, thợ trang trí nội thất, lắp đặt điện nước, thiết bị phụ trợ).

e) Lao động tự làm hoặc làm thuê tại các cơ sở hoạt động kinh doanh dịch vụ: Karaoke, quán bar, vũ trường, cơ sở kinh doanh trò chơi điện tử, khu vui chơi giải trí, rạp chiếu phim, xông hơi, massage, cơ sở chăm sóc sắc đẹp, quán phục vụ đồ ăn uống vỉa hè; các sân tập, phòng tập, khu luyện tập thể thao (bóng đá, cầu lông, tennis, bóng bàn, bi-a, golf, golf 3D, gym, yoga), bể bơi.

2. Điều kiện được hỗ trợ: Người lao động thuộc đối tượng tại khoản 1 Điều này được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

a) Bị mất việc làm do bị cách ly y tế, cách ly xã hội, giãn cách xã hội hoặc phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền từ 15 ngày trở lên để phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021.

b) Có đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

3. Nguyên tắc hỗ trợ:

a) Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

b) Mỗi đối tượng chỉ được hưởng hỗ trợ một lần, không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

4. Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/người.

5. Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho đối tượng.

6. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan hướng dẫn các đơn vị, địa phương về hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định.

b) Đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Quyết định này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính chủ trì hướng dẫn nguồn kinh phí thực hiện chính sách và thủ tục quyết toán kinh phí hỗ trợ đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm cộng đồng trong việc thực hiện Quyết định này.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về việc thực hiện Quyết định này.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn rà soát, lập danh sách các đối tượng được hỗ trợ theo quy định.

c) Thẩm định, quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; thực hiện chi trả hỗ trợ theo quy định.

d) Bố trí nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định.

đ) Kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện ở địa phương, đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc hỗ trợ; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm (nếu có).

e) Thực hiện lưu trữ hồ sơ, chứng từ chi trả hỗ trợ theo quy định hiện hành.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về việc thực hiện Quyết định này.

b) Tiếp nhận hồ sơ, thực hiện trình tự thủ tục hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định và hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Bố trí nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định.

6. Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Thái Nguyên;
- Các Sở, ban, ngành đoàn thể;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VP, KGVX, KT.

Hattt/QĐ/T8

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Ký bởi: Văn phòng Ủy ban nhân dân
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên
Ngày ký: 27-08-2021 09:14:36 +07:00

Trịnh Việt Hùng